

Số: /KH-UBND

An Giang, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang

Thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

b) Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Quyết định số 916/QĐ-TTg; xây dựng đội ngũ làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật của tỉnh có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu, góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và tạo động lực cho sự phát triển nhanh, bền vững của tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Xác định nội dung công việc và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg.

b) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan; đồng thời đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc xây dựng, phát triển nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật

a) Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương về tầm quan trọng của công tác tham mưu xây dựng pháp luật; vị trí, vai trò của cán bộ, công chức làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc xây dựng, phát triển đội ngũ này.

b) Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật; không để bị chi phối, tác động bởi các hành vi không lành mạnh nhằm cài cắm lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật.

c) Ưu tiên chọn, cử cán bộ, công chức đã được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng xây dựng pháp luật phù hợp hoặc có kinh nghiệm trong công tác tham mưu xây dựng pháp luật tham gia tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật; không để xảy ra tình trạng dùn dẩy, né tránh trách nhiệm trong công tác xây dựng pháp luật.

2. Tiếp tục nghiên cứu, rà soát quy định của pháp luật, đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức; quy định về thu hút, trọng dụng người có tài năng, có kinh nghiệm, thâm niên trong các ngành, lĩnh vực góp phần bảo đảm chất lượng đầu vào của nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật trên địa bàn tỉnh.

3. Thu hút, tuyển dụng, trọng dụng người có tài năng vào làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật

a) Tìm kiếm, phát hiện người có phẩm chất đạo đức, lối sống chuẩn mực, có khát vọng cống hiến, phụng sự Tổ quốc và Nhân dân, có trình độ năng lực sáng tạo, vượt trội, kinh nghiệm để thu hút, tuyển dụng vào làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật tại các sở, ban, ngành, địa phương.

b) Khuyến khích, đề cao trách nhiệm của người phát hiện, giới thiệu, tiến cử người có tài năng vào làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật.

c) Xây dựng chương trình, kế hoạch hợp tác với các cơ sở giáo dục, đào tạo để đào tạo, bồi dưỡng người có tài năng làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật theo yêu cầu của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật

a) Xác định chất lượng nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật là một trong những nhân tố đột phá để nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật.

b) Xây dựng, duy trì đội ngũ công chức có đủ kiến thức, năng lực vượt trội và kinh nghiệm trong công tác xây dựng pháp luật để trở thành lực lượng

nòng cốt bồi dưỡng, dẫn dắt, phát triển nguồn nhân lực tham mưu xây dựng pháp luật tại các sở, ngành, địa phương.

c) Xây dựng chương trình, đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ

- Đổi mới phương pháp và nâng cao chất lượng bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức tham mưu xây dựng pháp luật, tăng cường kỹ năng nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị. Việc bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ cần căn cứ vào nhu cầu thực tế, xử lý các vấn đề đặt ra trong công tác tham mưu xây dựng pháp luật.

- Xây dựng chương trình, tài liệu bồi dưỡng, tập huấn có cơ cấu nội dung hợp lý, kết hợp học lý thuyết và trao đổi, thảo luận, thực hành tình huống; kết hợp học trên lớp và tìm hiểu thực tiễn.

- Xây dựng, hoàn thiện các bộ tài liệu, sổ tay, bài giảng điện tử về kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật.

Tham gia hội thảo, khảo sát tình hình thực tế để nghiên cứu xây dựng khung chương trình, tài liệu bồi dưỡng, tập huấn đáp ứng yêu cầu.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông tin và các công nghệ khác trong việc hỗ trợ công tác xây dựng pháp luật

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông tin và các công nghệ khác trong việc hỗ trợ công tác xây dựng pháp luật; cập nhật văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật bảo đảm chính xác, đầy đủ.

b) Đẩy mạnh thông tin, truyền thông về vai trò của nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật và Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật; xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về xây dựng pháp luật trên một số phương tiện thông tin đại chúng.

6. Hằng năm biểu dương, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến trong công tác tham mưu xây dựng pháp luật, nhằm tạo động lực cho cán bộ, công chức phát huy trí tuệ, đổi mới, sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và kinh phí huy động từ các nguồn lực tài chính hợp pháp khác (nếu có) theo quy định pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Xây dựng, biên soạn các bộ tài liệu chuyên sâu hướng dẫn kỹ năng xây dựng pháp luật cho các cán bộ, công chức làm công tác tham mưu xây dựng

pháp luật tại các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b) Cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.

c) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên sâu cho cán bộ, công chức tham mưu xây dựng pháp luật về kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật.

d) Tham gia hội thảo, khảo sát tình hình thực tế để nghiên cứu xây dựng khung chương trình, tài liệu bồi dưỡng, tập huấn đáp ứng yêu cầu.

đ) Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức và địa phương thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Nội vụ

a) Tiếp tục nghiên cứu quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức; quy định về thu hút, trọng dụng người có tài năng, góp phần phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

b) Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức lãnh đạo, quản lý và theo yêu cầu vị trí việc làm, trong đó chú trọng đến kỹ năng xây dựng pháp luật.

3. Sở Tài chính

Bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch này theo Luật Ngân sách nhà nước.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông tin và các công nghệ khác của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong công tác xây dựng pháp luật.

5. Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

a) Giám đốc các sở, Thủ trưởng ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật thuộc phạm vi quản lý của sở, ban, ngành tỉnh và địa phương.

b) Sử dụng, phát huy có hiệu quả nguồn nhân lực có kinh nghiệm trong công tác tham mưu xây dựng pháp luật; trên cơ sở biên chế được giao, các sở, ban, ngành, địa phương chọn lựa một số công chức có đủ kiến thức, năng lực vượt trội và kinh nghiệm để trở thành lực lượng nòng cốt nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng pháp luật; đồng thời, có giải pháp thu hút, đào tạo, bồi

dưỡng, sử dụng để phát triển đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu xây dựng pháp luật kế cận, bảo đảm tính kế thừa.

c) Phối hợp Sở Tư pháp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức các buổi hội thảo trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác xây dựng pháp luật.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông tin và các công nghệ khác trong công tác xây dựng pháp luật của cơ quan, đơn vị mình.

đ) Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật.

e) Bảo đảm kinh phí hằng năm để tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

g) Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch khi được yêu cầu.

6. Kế hoạch này thay thế các Kế hoạch:

a) Kế hoạch số 284/KH-UBND ngày 28/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

b) Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 22/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- CVP. UBND tỉnh;
- Phòng Nội chính;
- Lưu: VT, ttlan.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Phong